

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày: 17-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	Bà Đỗ Hải Hà
<i>Các Hội thẩm nhân dân:</i>	Ông Nguyễn Hồng Diên Bà Khổng Mỹ Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Lương Quỳnh, Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Thị H, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1996 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi đăng ký HKTT: Thôn X, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn Kh, xã Th, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M, sinh năm 1973 và bà Trương Thị B, sinh năm 1977 (đã chết); có chồng là Đặng Hồng M, sinh năm 1994 và có 02 con; tiền sự: Không, tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 54/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt Đặng Thị H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. (Có mặt)

Bị hại: Anh Trần Văn V, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Đặng Văn M, sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn Kh, xã Th, huyện B, tỉnh Hà Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/02/2020 Đặng Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hda, loại Wave RSX, BKS 23F1 - 038.74 mượn của bố để là ông Đặng Văn M đi từ nhà đến khu vực chợ xã K, huyện B mua đồ. Sau khi mua đồ xong, khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, H vào quán mua bán, sửa chữa điện thoại của anh Trần Văn V tại thôn M, xã K, huyện B hỏi mua 01 (một) thẻ cào viettel mệnh giá 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*). Sau khi mua được thẻ điện thoại, H thấy trong tủ bằng kính gần cửa ra vào có để nhiều chiếc điện thoại di động khác nhau, lúc này trong quán nhiều khách đang sửa điện thoại, do anh V đang bận và không để ý, nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H dùng tay phải mở cửa tủ kính rồi dùng tay trái lấy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, loại điện thoại cảm ứng, vỏ phía sau màu đỏ để ở tầng thứ 3 tủ kính ra xem, khoảng 02 phút sau, thấy anh V và mọi người không để ý, H dùng tay phải cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K của anh V ra rồi giả vờ nghe điện thoại và đi ra vị trí để xe mô tô, H cho điện thoại vừa trộm cắp được vào trong cốp xe rồi đi về nhà. Đến ngày 23/02/2020, H mang chiếc điện thoại đã trộm cắp được đi làm thuê tại tỉnh Bắc Ninh.

Đối với anh Trần Văn V, qua kiểm tra camera an ninh phát hiện bị mất trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, loại màn hình cảm ứng màu đỏ, điện thoại mới chưa qua sử dụng tại quầy tủ kính ở cửa hàng điện thoại của anh tại thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang, nên đã trình báo đến Công an xã K, huyện B.

Ngày 15/6/2020 H trở về địa phương, khi được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B làm việc, Đặng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại biên bản họp định giá tài sản số 40/BB-HĐĐGTS ngày 18/6/2020 và bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận: *01 (một) điện thoại di động OPPO A1k, màu đen - đỏ, điện thoại mới chưa qua sử dụng có giá trị là 2.900.000đ (hai triệu chín trăm nghìn đồng).*

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 37/CT-VKSQB ngày 27/8/2020 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Đặng Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 56, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị H từ 12 đến 15 tháng tù; Buộc bị cáo Đặng Thị H phải chấp hành hình phạt 09 (*chín*)

tháng tù của Bản án số 54/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; Tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo Đặng Thị H phải chấp hành hình phạt chung; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

Ý kiến của bị hại Trần Văn V trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại đơn xin xét xử vắng mặt: Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bộ đề của bị cáo là ông Đặng Văn M đã bồi thường cho bị hại giá trị tài sản đã trộm cắp là 2.900.000đ (hai triệu chín trăm nghìn đồng), bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội. Bị cáo lời nói sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa những lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại Trần Văn V vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Thị H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản sự việc, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh xác định hiện trường; biên bản hợp định giá tài sản số 40/BB-HĐĐGTS ngày 18/6/2020 và Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang số 40/KL- HĐĐGTS ngày 23/6/2020, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản ảnh nhận dạng, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Đặng Thị H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, có nội dung quy định như sau:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong

các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp ngày 19/02/2020 của bị hại Trần Văn V là 2.900.000^d (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*). Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/11/2019 bị cáo Đặng Thị H bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính kể từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 54/2019/HS-ST, bị cáo đang trong thời gian chấp hành thời gian thử thách của án treo nhưng đã phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Qua đó cũng thể hiện bị cáo còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, do lười lao động, đua đòi đã dẫn đến trộm cắp tài sản của người khác, chính vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ giá trị tài sản đã trộm cắp cho bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới trong khi đang chấp hành thời gian thử thách của án treo tại Bản án số 54/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, do đó căn cứ khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, HĐXX buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án số 54/2019/HS-ST và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

[9] Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại mà bị cáo Đặng Thị H trộm cắp của anh Trần Văn V, quá trình bị cáo sử dụng điện thoại bị hỏng bị cáo đã vứt đi không truy tìm lại được. Quá trình điều tra bị hại Trần Văn V yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá tài sản theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B là 2.900.000đ (hai triệu chín trăm nghìn đồng), sau đó bố đẻ của bị cáo là ông Đặng Văn M đã bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền trên, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, do đó HĐXX không xem xét, giải quyết.

[11] Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 56, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Thị H 12 (*mười hai*) tháng tù. Buộc bị cáo Đặng Thị H phải chấp hành hình phạt 09 (*chín*) tháng tù của Bản án số 54/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đặng Thị H phải chấp hành hình phạt chung là 21 (*hai mươi một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 15/6/2020).

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Thị H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hải Hà

